Kinh tạng Pali

(Pali Nikaya)

**HT. THÍCH MINH CHÂU**

*Việt dịch*

Ấn bản năm 1991

NIKAYA PHÂN LOẠI - CHỦ ĐỀ 012

*Phân loại theo chủ đề:*

**CHƠN TÍN TOÀN**

# BẬC CHÂN NHÂN

012

*Chịu trách nhiệm chính tả:*

**TÂM MINH ANH**

Ấn bản điện tử 2018

# MỤC LỤC

# DẪN NHẬP

## *1. Lời giới thiệu*

– *Sau khi nhận thấy tính thực tế, gần gũi, dễ hiểu và trí tuệ tuyệt diệu trong những bài kinh của bộ ĐẠI TẠNG KINH VIỆT NAM do Hoà Thượng Thích Minh Châu dịch trực tiếp từ Kinh Tạng Pali, chúng tôi nhận thấy rằng những bộ kinh này là những thực tế tuyệt diệu trong cuộc sống và nếu những bài kinh này không được tiếp cận và áp dụng trong cộng đồng Phật tử thì thật là một thiệt thòi cho những người con của Phật.*

– *Ví như một người khi nếm được hương vị tuyệt vời của một chiếc bánh ngon, lòng nghĩ tới những người thân thương của mình và đem đến mời họ cùng ăn với mình, đó chính là tâm niệm của chúng tôi khi thực hiện công việc này. Chúng tôi với tấm lòng chân thành sâu sắc cầu mong cho mọi người cùng có thể tiếp cận được với Kinh Tạng Pali (kinh Nikaya) và tìm được chân đứng trong bộ kinh này.*

– *Vì vậy, nhằm giới thiệu bộ kinh Nikaya đến với cộng đồng Phật tử ở khắp nơi và nhằm giúp cho quý đạo hữu dễ dàng tiếp cận với kinh Nikaya nên trong phiên bản vi tính này chúng tôi đã mạo muội cẩn thận* ***đánh***

***dấu, tô màu*** *những điểm căn bản và trọng tâm trong các bài kinh để quý đọc giả có thể nhanh chóng nắm hiểu được nội dung, ý nghĩa và những điểm quan trọng của bài kinh. Công việc này đã được chúng tôi thực hiện dựa trên sự thấy biết và kinh nghiệm thực hành của bản thân, quý đạo hữu cố gắng đọc đi đọc lại và suy nghiệm kỹ từng lời kinh rồi đem áp dụng thực hành để có thể tự mình thành tựu Tuệ giác như Đức Phật đã chỉ dạy.*

2. ***Lợi ích của việc nghiên cứu học hỏi bộ kinh này là gì?***

- *Đi thẳng vào lời dạy của Đức Phật, tiếp cận trực tiếp với những lời dạy nguyên chất của Đức Phật khi Ngài còn tại thế, tránh được sự truyền tải ý nghĩa giáo pháp có khi đúng, có khi lệch của các vị này vị kia, tránh được việc đến với đạo Phật nhưng nhìn nhận và hiểu biết đạo Phật thông qua lăng kính của người khác.*
- *Biết được với những sự kiện đã từng xảy ra trong thời kỳ Đức Phật còn tại thế như: hoàn cảnh xã hội thời đó, đời sống thực tế của Đức Phật và các cuộc thuyết giảng Chánh Pháp của Ngài.*
- *Trí tuệ được mở rộng, biết được đôi phần về trí tuệ thâm sâu vi diệu của Đức Phật qua các bài thuyết*

*giảng của Ngài và qua các cuộc cật vấn, chất vấn của ngoại đạo.*

- *Được làm quen với các Pháp học và Pháp hành mà Đức Phật đã trình bày dưới nhiều hình thức đa dạng khác nhau. Học hỏi được nhiều cách tu tập, nhiều phương diện tu tập, không bị hạn chế bó buộc trong một phương diện tu tập theo một trường phái nào.*
- *Có được một cái nhìn trực tiếp, trực diện đối với Chánh Pháp, giúp cho người tu tập không đi lệch ra ngoài Chánh Pháp, không làm uổng phí thời gian và công sức mà người tu tập đã bỏ ra để nghiên cứu tìm hiểu học hỏi và thực hành Phật Pháp, giúp cho nhiệt tình và ước nguyện của người tu học chân chánh được thành đạt, có kết quả tốt đẹp và lợi ích thiết thực ngay trong đời sống hiện tại.*
- *Có được đầy đủ những phương tiện để thực hiện Pháp học vàPháp hành, biết rõ những gì mình cần phải làm trên con đường đi đến sự chấm dứt khổ đau.*
- *Trong khi  đọc, nghe, nghiên cứu, học hỏi các bản kinh thì tâm được an trú vào trong Chánh Tri Kiến, tham sân si được vắng mặt trong lúc ấy, tâm được an trú vào trong Chánh Pháp.*

– *Ngay trong hiện tại gieo kết được những thiện duyên tốt lành đối với Chánh Pháp của Đức Phật, có thể thẳng tiến đến việc tu tập sự giải thoát sanh tử ngay trong kiếp hiện tại. Nhưng nếu ngay trong hiện tại không đạt được sự giải thoát thì những thiện duyên này sẽ giúp được cho các đời sau: khi được sanh ra, tâm luôn hướng về sự tìm cầu Chánh Pháp, yêu thích tìm kiếm những lời dạy nguyên gốc của Đức Phật, và đồng thời tâm cũng luôn hướng về sự không ưa thích đối với các tà Pháp, tránh xa các tà thuyết không chân chánh, không có cảm xúc cảm tình đối với các tà đạo, tránh được các con đường tu tập sai lệch làm uổng phí công sức và tâm nguyện của người tu tập mà vẫn không đạt được sự giải thoát khổ đau.*

– *Trong quá trình học hỏi nghiên cứu cẩn thận các bản kinh này thì Chánh Tri Kiến đi đến thành tựu đầy đủ, Giới Hạnh đi đến thành tựu đầy đủ, ba kiết sử Thân Kiến, Hoài Nghi, Giới Cấm Thủ được đoạn tận, chứng được Dự Lưu Quả, là bậc Dự Lưu, chỉ còn tái sanh tối đa là bảy lần giữa chư Thiên và loài người, không còn bị đọa vào trong các đường ác sanh như địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh.*

– *Khi thân hoại mạng chung nếu bị thất niệm, tâm không được tỉnh giác, thì khi tái sanh đời sau, lúc đầu*

*không nhớ được đạo pháp, nhưng sau đó sẽ có những nhân duyên đưa đến giúp cho tâm trí từ từ nhớ lại và tiếp tục tu tập trong vòng tối đa bảy lần tái sanh là sẽ đi đến sự chứng đạt được tâm hoàn toàn tịch lặng thoát ly sanh tử, thoát ly đau khổ, thoát khỏi mọi ràng buộc, phiền não đối với* ***năm thủ uẩn.***

### 3. Lòng tri ân

- *Chúng ta, những người đến với đạo thoát ly sanh tử của Đức Phật sau khi Ngài nhập diệt đã trên 2500 năm, nhưng may mắn quá lớn cho chúng ta đó là việc chúng ta vẫn còn được thấy, được gặp, được học hỏi và được hành trì theo những bản kinh nguyên chất truyền thống của Đức Phật. Xin hạnh phúc tri ân sự may mắn này của mình và xin chân thành vô lượng cung kính tri ân Hòa Thượng Thích Minh Châu, người đã bỏ nhiều thời gian, nhiều tâm huyết để làm cho Chánh Pháp được sáng tỏ đối với những người con của Đức Phật tại Việt Nam.*
- *Xin chân thành cung kính cúi đầu tri ân Hoà Thượng - vị ân sư của Phật tử Việt Nam.*

*Pháp quốc, ngày 05 tháng 07 năm 2014*

*Người trình bày - Chơn Tín Toàn*

# 1 Định nghĩa - Kinh CON ĐƯỜNG TÁM NGÀNH – Tăng II, 244

CON ĐƯỜNG TÁM NGÀNH – *Tăng* II, 244

1.- Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ giảng cho các Thầy về người không Chân nhân và người không Chân nhân hơn cả người không Chân nhân; về bậc Chân nhân và bậc Chân nhân hơn cả bậc Chân nhân. Hãy nghe và khéo tác ý, Ta sẽ nói.

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

2.- *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người không Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người có tà kiến, có tà tư duy, có tà ngữ, có tà nghiệp, có tà mạng, có tà tinh tấn, có tà niệm, có tà định. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là người không Chân nhân.

3. *Này các Tỷ-kheo, thế nào là người không Chân nhân còn hơn cả người không Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người tự mình có tà kiến, còn khích lệ người khác có tà kiến; có tà tư duy…; có tà ngữ …; có tà nghiệp …; có tà mạng …; có tà tinh tấn …; có tà niệm …; có tà định, còn khích lệ người khác có tà định. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là gọi là người không Chân nhân còn hơn cả người không Chân nhân.

4. *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là bậc Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người có chánh tri kiến, có chánh tư duy, có chánh ngữ, có chánh nghiệp, có chánh mạng, có chánh tinh tấn, có chánh niệm, có chánh định. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là bậc Chân nhân.

5. *Này các Tỷ-kheo, thế nào là bậc Chân nhân còn hơn cả bậc Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người tự mình có chánh tri kiến, còn khích lệ người khác có chánh tri kiến; có chánh tư duy…; có chánh ngữ …; có chánh nghiệp …; có chánh mạng …; có chánh tinh tấn …; có chánh niệm …; có chánh định, còn khích lệ người khác có chánh định.

Này các Tỷ-kheo, đây gọi là gọi là bậc Chân nhân còn hơn cả bậc Chân nhân.

## CON ĐƯỜNG MƯỜI NGÀNH – 245tc2

… (Như kinh 205, chỉ thêm hai pháp:tà trí, tà giải thoát cho người không Chân nhân, và chánh trí, chánh giải thoát cho bậc Chân nhân) …

## 2 4 lợi ích thân cận bậc Chân nhân - Kinh CÁC LỢI ÍCH NHỜ BẬC CHÂN NHÂN – Tăng II, 271

CÁC LỢI ÍCH NHỜ BẬC CHÂN NHÂN – *Tăng* II, 271

❖ Nhờ y tựa bậc chân nhân, này các Tỷ-kheo, chờ đợi là bốn lợi ích. Thế nào là bốn?

- Lớn mạnh nhờ Thánh giới,
- Lớn mạnh nhờ Thánh định,
- Lớn mạnh nhờ Thánh trí tuệ,
- Lớn mạnh nhờ Thánh giải thoát.

Nhờ y tựa bậc chân nhân, này các Tỷ-kheo, chờ đợi là bốn lợi ích này.

## 3 Bậc Chân Nhân bố thí ntn - Kinh NGƯỜI CHÂN NHÂN 1 – Tăng III, 617

NGƯỜI CHÂN NHÂN 1 –*Tăng* III, 617

❖ Này các Tỷ-kheo, có tám bố thí này của bậc chân nhân.

Thế nào là tám?

- ***Cho vật trong sạch.***
- ***Cho vật thù diệu.***
- ***Cho đúng thời.***
- ***Cho vật thích ứng.***
- ***Cho với sự cẩn thận.***
- ***Cho luôn luôn.***
- ***Tâm cho được tịnh tín.***
- ***Sau khi cho được hoan hỷ.***

Này các Tỷ-kheo, có tám bố thí này của bậc chân nhân:

*Trong sạch và thù diệu*
*Đúng thời và thích ứng*
*Đồ uống và đồ ăn*
*Luôn luôn làm bố thí*
*Trong các ruộng tốt lành*

*Sống theo đời Phạm hạnh*
*Không có gì hối tiếc*
*Bố thí nhiều tài vật*
*Những bố thí như vậy*
*Được bậc trí tán thán*
*Bậc Trí thí như vậy*
*Với tâm tín, giải thoát*
*Không hại, tâm an lạc*
*Bậc trí sanh ở đời.*

# 4 Bậc chân nhân đem lại lợi ích cho gđ - Kinh BẬC CHÂN NHÂN – Tăng II, 377

BẬC CHÂN NHÂN – *Tăng* II, 377

1. - Bậc Chân nhân, này các Tỷ-kheo, sinh ra trong gia đình, đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho nhiều người; đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho mẹ cha; đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho vợ con; đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho các người hầu hạ, làm công; đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho bạn bè, thân hữu; đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho các Sa-môn, Bà-la-môn.

2. Này các Tỷ-kheo, *ví như trận mưa lớn đem lại các mùa gặt được nhiều chín muồi, đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho nhiều người.*

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, *bậc Chân nhân sanh ra trong gia đình, đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho nhiều người*:

- Đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho mẹ cha;
- Đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho vợ con;
- Đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho các người hầu hạ, làm công;

- Đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho bạn bè, thân hữu;
- Đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho các Sa-môn, Bà-la-môn.

*Vì hạnh phúc nhiều người,*
*Hãy gầy dựng tài sản,*
*Chư Thiên bảo vệ người*
*Biết bảo vệ đúng pháp,*
*Tiếng tốt không từ bỏ,*
*Người được học, nghe nhiều,*
*Đầy đủ các cấm giới,*
*An trú trên Chánh pháp.*
*Ai có thể chỉ trích,*
*Bậc trú pháp, trì giới,*
*Bậc nói thật, tàm quý,*
*Như trang sức vàng ròng*
*Chư Thiên khen người ấy,*

*Phạm Thiên cũng tán thán.*

## 5 Bậc chân nhân đem lại lợi ích cho gđ - Kinh NGƯỜI CHÂN NHÂN 2 – Tăng III, 619

NGƯỜI CHÂN NHÂN 2 –*Tăng* III, 619

1. - Này các Tỷ-kheo, bậc chân nhân sinh ra trong gia đình nào, thì đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho nhiều người:

1. *Đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho cha mẹ.*
2. *Đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho vợ con.*
3. *Đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho người phục vụ, người làm công.*
4. *Đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho bạn bè thân hữu.*
5. *Đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho các hương linh đã mất.*
6. *Đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho vua chúa.*
7. *Đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho chư Thiên.*
8. *Đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho Sa-môn, Bà-la-môn.*

2. *Ví như, này các Tỷ-kheo, một cơn mưa lớn làm cho các loại mùa màng thành tựu đầy đủ, đem lại lợi ích,*

*hạnh phúc, an lạc cho nhiều người.* Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, bậc Chân nhân sinh ra trong gia đình nào, đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho nhiều người; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho cha mẹ; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho vợ con; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho người phục vụ, người làm công; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho bạn bè thân hữu; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho các hương linh đã mất; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho vua chúa; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho chư Thiên; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho Sa-môn, Bà-la-môn.

*Vì lợi ích nhiều người*
*Bậc trí sống gia đình*
*Không mệt mỏi ngày đêm*
*Cúng dường thật đúng pháp*
*Mẹ cha và tổ tiên*
*Nhớ ngày trước đã làm*
*Đối xuất gia, không nhà*
*Kính lễ bậc Phạm hạnh*
*Tin vững trú, cúng dường*
*Biết pháp, khéo xử sự*
*Là người đem lợi ích*
*Cho vua, cho chư Thiên*
*Là người đem lợi ích*
*Cho bà con, bè bạn*

*Là người đem lợi ích*
*Cho tất cả mọi người*
*Khéo an trú diệu pháp*
*Nhiếp xan tham cấu uế*
*Hưởng cuộc đời hạnh phúc*

# 6 Dầu không được hỏi… - Kinh BẬC CHÂN NHÂN – Tăng I, 699

BẬC CHÂN NHÂN – *Tăng* I, 699

1. - Thành tựu với bốn pháp, này các Tỷ-kheo, cần phải được hiểu **không phải bậc Chân nhân.** Thế nào là bốn?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, không phải bậc Chân nhân là người dầu không được hỏi, nói lên lời không tán thán người khác; còn nói gì nếu được hỏi! Nhưng nếu được hỏi và phải trả lời, thời không dè dặt, không ngập ngừng, vị này nói lên lời không tán thán người khác, đầy đủ toàn bộ. Này các Tỷ-kheo, cần phải được hiểu, này các Tỷ-kheo, vị này không phải Chân nhân.

2. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, không phải Chân nhân là người dầu được hỏi, không nói lên lời tán thán người khác; còn nói gì nếu không được hỏi! Nhưng nếu được hỏi và phải trả lời, thời dè dặt và ngập ngừng, vị này nói lên lời tán thán người khác, không đầy đủ, không toàn bộ. Này các Tỷ-kheo, cần phải được hiểu, này các Tỷ-kheo, vị này không phải Chân nhân.

3. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, không phải Chân nhân là người dầu được hỏi, không nói lên lời không tán thán về mình; còn nói gì nếu không được hỏi! Nhưng nếu được hỏi và phải trả lời, thời dè dặt và ngập ngừng, vị này nói lên lời không tán thán về mình, không đầy đủ, không toàn bộ. Này các Tỷ-kheo, cần phải được hiểu, vị này không phải Chân nhân.

4. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, không phải là Chân nhân là người dầu không được hỏi, cũng nói lên lời tán thán về mình; còn nói gì nếu được hỏi! Nhưng nếu được hỏi và phải trả lời, không dè dặt, không ngập ngừng, vị này nói lên lời tán thán về mình, đầy đủ và toàn bộ. Này các Tỷ-kheo, cần phải được hiểu vị này không phải Chân nhân.

Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, cần phải được hiểu không phải bậc Chân nhân.

5. Thành tựu với bốn pháp, này các Tỷ-kheo, cần phải được hiểu là **bậc Chân nhân**. Thế nào là bốn?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, bậc Chân nhân là người dầu có được hỏi, không nói lên lời không tán thán người khác; còn nói gì nếu không được hỏi! Nhưng nếu được hỏi, và phải trả lời, dè dặt và ngập ngừng, vị ấy nói lên lời không tán thán người khác. Cần phải được hiểu, này các Tỷ-kheo, vị này là bậc Chân nhân.

6. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, bậc Chân nhân là người dầu không được hỏi, cũng nói lên lời tán thán người khác; còn nói gì nếu được hỏi. Nếu được hỏi và phải trả lời, không dè dặt, không ngập ngừng, vị ấy nói lời tán thán người khác, đầy đủ và toàn bộ. Cần phải được hiểu, này các Tỷ-kheo, vị này là bậc Chân nhân.

7. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, bậc Chân nhân là Người, dầu không được hỏi, vẫn nói lên lời không tán thán về mình; còn nói gì nếu được hỏi! Nếu được hỏi và phải trả lời, không dè dặt, không ngập ngừng, vị ấy nói lên lời không tán thán về mình, đầy đủ và toàn bộ. Cần phải được hiểu, này các Tỷ-kheo, vị này là bậc Chân nhân.

8. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, bậc Chân nhân dầu có được hỏi cũng không nói lên lời tán thán về mình; còn nói gì nếu không được hỏi! Nếu được hỏi và phải trả lời, dè dặt và ngập ngừng, vị ấy nói lên lời tán thán về mình, không đầy đủ; không toàn bộ. Cần phải được hiểu, này các Tỷ-kheo, vị này là bậc Chân nhân.

Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, cần phải được hiểu là bậc Chân nhân.

## 7 Kinh CÁC HỌC PHÁP – Tăng II, 237

CÁC HỌC PHÁP – *Tăng* II, 237

1.- Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ giảng cho các Thầy về người không Chân nhân và người không Chân nhân hơn cả người không Chân nhân; về bậc Chân nhân và bậc Chân nhân hơn cả bậc Chân nhân. Hãy nghe và khéo tác ý, Ta sẽ nói.

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

2.- *Này các Tỷ-kheo, thế nào là người không Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người sát sanh, lấy của không cho, tà hạnh trong các dục, nói láo, đắm say rượu men, rượu nấu. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là người không Chân nhân.

3. *Này các Tỷ-kheo, thế nào là người không Chân nhân còn hơn cả người không Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người tự mình sát sanh và khích lệ người khác sát sanh; tự mình lấy của

không cho và khích lệ người khác lấy của không cho; tự mình sống tà hạnh trong các dục và khích lệ người khác sống tà hạnh trong các dục, tự mình nói láo và khích lệ người khác nói láo, tự mình đắm say rượu men, rượu nấu và khích lệ người khác đắm say rượu men, rượu nấu. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là người không Chân nhân còn hơn cả người không Chân nhân.

4. *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là bậc Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ tà hạnh trong các dục, từ bỏ nói láo, từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là bậc Chân nhân.

5. *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là bậc Chân nhân còn hơn cả bậc Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người tự mình từ bỏ sát sanh và khích lệ người khác từ bỏ sát sanh; tự mình từ bỏ lấy của không cho và khích lệ người khác từ bỏ lấy của không cho; tự mình từ bỏ tà hạnh trong các dục và khích lệ người từ bỏ khác tà hạnh trong các dục; tự mình từ bỏ nói láo và khích lệ người khác từ bỏ nói láo, tự mình từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu và khích lệ người khác từ bỏ đắm say rượu men,

rượu nấu. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là bậc Chân nhân còn hơn cả bậc Chân nhân.

# 8 Kinh HÀNH ĐỘNG – Tăng II, 297

**HÀNH ĐỘNG –** *Tăng* II, 297

1. - Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, kẻ ngu si, không thông minh, không là bậc Chân nhân, tự mình xử sự như kẻ bị mất gốc, không sinh lực, có tội, bị người trí quở trách, tạo nhiều vô phước. Thế nào là bốn?

- Với thân nghiệp có tội,
- Với khẩu nghiệp có tội,
- Với ý nghiệp có tội,
- Với tri kiến có tội.

Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, kẻ ngu si, không thông minh, không là bậc Chân nhân, tự mình xử sự như kẻ bị mất gốc, không sinh lực, có tội, bị người trí quở trách, tạo nhiều vô phước.

2. Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, bậc Hiền trí, thông minh, là bậc Chân nhân, tự mình xử sự không như người mất gốc, có sinh lực, không có tội, không bị người trí quở trách, tạo nhiều phước đức. Thế nào là bốn?

- Với thân nghiệp không có tội,
- Với ngữ nghiệp không có tội,

- Với ý nghiệp không có tội,
- Với tri kiến không có tội.

Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, bậc Hiền trí, thông minh, là bậc Chân nhân, tự mình xử sự không như người mất gốc, có sinh lực, không có tội, không bị người trí quở trách, tạo nhiều phước đức.

# 9 Kinh KẺ TÀN HẠI CHÚNG SANH – Tăng II, 241

KẺ TÀN HẠI CHÚNG SANH – *Tăng* II, 241

1.- Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ giảng cho các Thầy về người không Chân nhân và người không Chân nhân hơn cả người không Chân nhân; về bậc Chân nhân và bậc Chân nhân hơn cả bậc Chân nhân. Hãy nghe và khéo tác ý, Ta sẽ nói.

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

2.- *Này các Tỷ-kheo, thế nào là người không Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người sát sanh, lấy của không cho, tà hạnh trong các dục, nói láo, nói hai lưỡi, nói lời thô ác, nói lời phù phiếm. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là người không Chân nhân.

3. *Này các Tỷ-kheo, thế nào là người không Chân nhân còn hơn cả người không Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người tự mình sát sanh, còn khích lệ người khác sát sanh; tự mình lấy của không cho và khích lệ người khác lấy của không cho; tự mình tà hạnh trong các dục và khích lệ người khác tà hạnh trong các dục; tự mình nói láo và khích lệ người khác nói láo; tự mình nói hai lưỡi và khích lệ người khác nói hai lưỡi; tự mình nói lời thô ác và khích lệ người khác nói lời thô ác; tự mình nói lời phù phiếm và khích lệ người khác nói lời phù phiếm.

Này các Tỷ-kheo, đây gọi là gọi là người không Chân nhân còn hơn cả người không Chân nhân.

4. *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là bậc Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ tà hạnh trong các dục, từ bỏ nói láo, từ bỏ nói hai lưỡi, từ bỏ nói lời thô ác, từ bỏ nói lời phù phiếm. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là bậc Chân nhân.

5. *Này các Tỷ-kheo, thế nào là bậc Chân nhân còn hơn cả bậc Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người tự mình từ bỏ sát sanh, còn khích lệ người khác từ bỏ sát sanh; tự mình từ bỏ lấy của không cho và khích lệ người khác từ bỏ lấy của không cho; tự mình từ bỏ tà hạnh trong các

dục và khích lệ người khác từ bỏ tà hạnh trong các dục; tự mình từ bỏ nói láo và khích lệ người khác từ bỏ nói láo; tự mình từ bỏ nói hai lưỡi và khích lệ người khác từ bỏ nói hai lưỡi; tự mình từ bỏ nói lời thô ác và khích lệ người khác từ bỏ nói lời thô ác; tự mình từ bỏ nói lời phù phiếm và khích lệ người khác từ bỏ nói lời phù phiếm.

Này các Tỷ-kheo, đây gọi là gọi là bậc Chân nhân còn hơn cả bậc Chân nhân.

## **MƯỜI HẠNH –** *Tăng* II, 243

(Giống như kinh 203, chỉ thêm vào ba pháp sau là có tham, có sân và tà kiến).

## **CON ĐƯỜNG TÁM NGÀNH –** *Tăng* II, 244

1.- Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ giảng cho các Thầy về người không Chân nhân và người không Chân nhân hơn cả người không Chân nhân; về bậc Chân nhân và bậc Chân nhân hơn cả bậc Chân nhân. Hãy nghe và khéo tác ý, Ta sẽ nói.

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

2.- *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người không Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người có tà kiến, có tà tư duy, có tà ngữ, có tà nghiệp, có tà mạng, có tà tinh tấn, có tà niệm, có tà định. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là người không Chân nhân.

3. *Này các Tỷ-kheo, thế nào là người không Chân nhân còn hơn cả người không Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người tự mình có tà kiến, còn khích lệ người khác có tà kiến; có tà tư duy…; có tà ngữ …; có tà nghiệp …; có tà mạng …; có tà tinh tấn …; có tà niệm …; có tà định, còn khích lệ người khác có tà định. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là gọi là người không Chân nhân còn hơn cả người không Chân nhân.

4. *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là bậc Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người có chánh tri kiến, có chánh tư duy, có chánh ngữ, có chánh nghiệp, có chánh mạng, có chánh tinh tấn, có chánh niệm, có

chánh định. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là bậc Chân nhân.

5. *Này các Tỷ-kheo, thế nào là bậc Chân nhân còn hơn cả bậc Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người tự mình có chánh tri kiến, còn khích lệ người khác có chánh tri kiến; có chánh tư duy…; có chánh ngữ …; có chánh nghiệp …; có chánh mạng …; có chánh tinh tấn …; có chánh niệm …; có chánh định, còn khích lệ người khác có chánh định.

Này các Tỷ-kheo, đây gọi là gọi là bậc Chân nhân còn hơn cả bậc Chân nhân.

## **CON ĐƯỜNG MƯỜI NGHÀNH –** *Tăng* II, 245

… (Như kinh 205, chỉ thêm hai pháp:tà trí, tà giải thoát cho người không Chân nhân, và chánh trí, chánh giải thoát cho bậc Chân nhân) …

## **KẺ ĐỘC ÁC 1 –** *Tăng* II, 245

1.- Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ giảng cho các Thầy về người độc ác và người độc ác hơn cả người độc ác; về người hiền thiện và người hiền thiện hơn cả người hiền thiện. Hãy nghe và khéo tác ý, Ta sẽ nói.

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế tôn nói như sau:

*2.- Này các Tỷ-kheo, thế nào là người độc ác?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người sát sanh … (như 204,2) … có tà kiến. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là người độc ác.

*3. Này các Tỷ-kheo, thế nào là người độc ác còn hơn cả người độc ác?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người tự mình sát sanh, còn khích lệ người khác sát sanh …; có người tự mình có tà kiến, còn khích lệ người khác có tà kiến. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là người độc ác còn hơn người độc ác.

*4. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người hiền thiện?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người từ bỏ sát sanh … có chánh kiến.

*5. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là <u>người hiền thiện còn hơn cả người hiền thiện?</u>*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người tự mình từ bỏ sát sanh, còn khích lệ người khác từ bỏ sát sanh …; tự mình có chánh kiến, còn khích lệ người khác có chánh kiến. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là người hiền thiện còn hơn cả bậc hiền thiện.

## KẺ ÁC ĐỘC 2 – *Tăng* II, 247

(Giống như kinh 206 với mười đức tánh, chỉ khác ở đây có kẻ ác độc và người hiền thiện, kinh trước nói đến người không Chân nhân và bậc Chân nhân).

## ÁC TÁNH – *Tăng* II, 247

1.- Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ giảng cho các Thầy về có người ác tánh và người có ác tánh hơn cả người có ác tánh; về người có tánh hiền thiện và người có tánh hiền thiện hơn cả người có tánh hiền thiện. Hãy nghe và khéo tác ý, Ta sẽ nói.

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

*2.- Này các Tỷ-kheo, thế nào là người ác tánh?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người sát sanh … có tà kiến.Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là người có ác tánh.

*3. Này các Tỷ-kheo, thế nào là người có ác tánh còn hơn cả người có ác tánh?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người tự mình sát sanh, còn khích lệ người khác sát sanh …; có người tự mình có tà kiến, còn khích lệ người khác có tà kiến. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là người độc ác còn hơn người có ác tánh.

*4. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người có tánh hiền thiện?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người từ bỏ sát sanh … có chánh tri kiến. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là người có tánh hiền thiện.

*5. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người có tánh hiền thiện còn hơn cả người có thánh hiền thiện?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người tự mình từ bỏ sát sanh, còn khích lệ người khác từ bỏ sát sanh …; tự mình có chánh tri kiến, còn khích lệ người khác có chánh tri kiến. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là người có tánh hiền thiện còn hơn cả người có tánh hiền thiện.

**TÁNH ÁC ĐỘC –** *Tăng* II, 249

(*Như kinh 208)*

## 10 Kinh NGƯỜI CÓ LÒNG TIN – Tăng II, 239

NGƯỜI CÓ LÒNG TIN – *Tăng* II, 241

1.- Và này các Tỷ-kheo, Ta sẽ giảng cho các Thầy về người không Chân nhân và người không Chân nhân hơn cả người không Chân nhân; về bậc Chân nhân và bậc Chân nhân hơn cả bậc Chân nhân. Hãy nghe và khéo tác ý, Ta sẽ nói.

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế tôn nói như sau:

2.- *Này các Tỷ-kheo, thế nào là người không Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người không có lòng tin, không có xấu hổ, không có sợ hãi, nghe ít, biếng nhác, thất niệm, liệt tuệ. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là người không Chân nhân.

3. *Này các Tỷ-kheo, thế nào là người không Chân nhân còn hơn cả người không Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người tự mình không tin và khích lệ người khác không tin; tự mình không xấu hổ và khích lệ người khác không xấu hổ; tự mình không sợ hãi và khích lệ người khác không sợ hãi; tự mình nghe ít và khích lệ người khác nghe ít; tự mình biếng nhác và khích lệ người khác biếng khác; tự mình thất niệm và khích lệ người khác thất niệm; tự mình liệt tuệ và khích lệ người khác liệt tuệ. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là gọi là người không Chân nhân còn hơn cả người không Chân nhân.

4. *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là bậc Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người có lòng tin, có xấu hổ, có sợ hãi, nghe nhiều, siêng năng tinh cần, có niệm, có trí tuệ. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là bậc Chân nhân.

5. *Này các Tỷ-kheo, thế nào là bậc Chân nhân còn hơn cả bậc Chân nhân?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người tự mình đầy đủ lòng tin, còn khích lệ người khác có đầy đủ lòng tin; tự mình có xấu hổ và khích lệ người khác có xấu hổ; tự mình có sợ hãi và khích lệ người khác có sợ hãi; tự mình nghe nhiều và khích lệ người khác nghe nhiều; tự mình siêng năng tinh cần và khích lệ người khác siêng năng tinh cần; tự mình chánh niệm và

khích lệ người khác chánh niệm; tự mình có trí tuệ và khích lệ người khác có trí tuệ. Người này, này các Tỷ-kheo, được gọi là gọi là bậc Chân nhân còn hơn cả bậc Chân nhân.

## 11 Người không chân nhân không thể biết… - Kinh VASSAKÀRA – Tăng II, 159

**VASSAKÀRA** – *Tăng* II, 159

1. Một thời, Thế Tôn trú ở Ràjagaha (Vương Xá), tại Trúc Lâm, chỗ nuôi dưỡng các con sóc. Rồi Bà-la-môn Vassakàra, vị đại thần nước Magadha đi đến Thế Tôn, sau khi đến, nói lên với Thế Tôn những lời chào đón thăm hỏi. Sau khi nói lên với Thế Tôn những lời chào đón thăm hỏi thân hữu, Bà-la-môn Vassakàra, vị đại thần nước Magadha bạch Thế Tôn:

- *Thưa Tôn giả Gotama, bậc không phải chân nhân có thể biết một người không phải Chân nhân: "Vị này không phải là bậc Chân nhân"?*

*- Không có trường hợp này, này Bà-la-môn, không có cơ hội để một người không phải Chân nhân có thể biết một người không phải Chân nhân: "Vị này không phải là bậc Chân nhân".*

2.- *Thưa Tôn giả Gotama, bậc không phải Chân nhân có thể biết bậc Chân nhân là: "Vị này là bậc Chân nhân"?*

*- Không có trường hợp này, này Bà-la-môn, không có cơ hội để một người không phải Chân nhân có thể biết một người Chân nhân: "Vị này là bậc Chân nhân".*

3.- *Thưa Tôn giả Gotama, bậc Chân nhân có thể biết một bậc Chân nhân: "Vị này là bậc Chân nhân"?*

*- Có trường hợp, này Bà-la-môn, có cơ hội để một người Chân nhân có thể biết một người phải Chân nhân: "Vị này là bậc Chân nhân".*

4. - Nhưng thưa Tôn giả Gotama, có trường hợp một người Chân nhân biết một người không phải là Chân nhân là: "Vị này không phải là bậc Chân nhân"?

*- Có trường hợp, này Bà-la-môn, một người Chân nhân có thể biết một người không phải là Chân nhân: "Vị này không phải là bậc Chân nhân".*

5. - Thật vi diệu thay, thưa Tôn giả Gotama, thật hy hữu thay, thưa Tôn giả Gotama! Thật khéo là lời nói này của Tôn giả Gotama: "Không có trường hợp này, này Bà-la-môn, không có cơ hội để một người không phải Chân nhân có thể biết một người không phải Chân nhân: "Vị này không phải là bậc Chân nhân". Không có trường hợp này, này Bà-la-môn, không có cơ hội để một người không phải Chân nhân có thể

biết một người Chân nhân: "Vị này là bậc Chân nhân". Không có trường hợp này, này Bà-la-môn, không có cơ hội để một người không phải Chân nhân có thể biết một người Chân nhân: "Vị này là bậc Chân nhân". Có trường hợp, này Bà-la-môn, có cơ hội để một người Chân nhân có thể biết một người phải Chân nhân: "Vị này là bậc Chân nhân". Có trường hợp, này Bà-la-môn, có cơ hội để một người Chân nhân có thể biết một người không phải là Chân nhân: "Vị này không phải là bậc Chân nhân".

6. Một thời, thưa Tôn giả Gotama, hội chúng của Bà-la-môn Todeyya đang nói lên những lời nhiếc mắng người khác như sau: "Ngu si là vua Eleyya, đã quá hoan hỷ với Sa-môn Ràmaputta, đã làm những cử chỉ hết sức hạ liệt như sau đối với Sa-môn Ràmaputta, tức là đảnh lễ, từ chỗ ngồi đứng dậy, chắp tay, đối xử thân thiện. Lại nữa, những tập đoàn này của vua Eleyya là ngu si, như Yamaka, Moggalla, Ugga, Nàvindaki, Gandhabba, Aggivessa. Những người này đã quá hoan hỷ với Sa-môn Ràmaputta, đã làm những cử chỉ hết sức hạ liệt như sau đối với Sa-môn Ràmaputta, tức là đảnh lễ, từ chỗ ngồi đứng dậy, chắp tay, đối xử thân thiện".

- Này Bà-la-môn, Ông có thấy như thế nào Bà-la-môn Todeyya dẫn dắt chúng bằng cách dắt dẫn này:

"Các vị nghĩ thế nào, hiền trí là vua Eleyya? Giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề tranh chấp, giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề cần được giải thích, có phải vua Eleyya được xem là vị có minh kiến thù thắng?"

- Thưa vâng, Tôn giả! Hiền trí là vua Eleyya. Giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề tranh chấp, giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề cần được giải thích, vua Eleyya được xem là vị có minh kiến thù thắng. Vì rằng Sa-môn Ràmaputta còn hiền trí hơn sự hiền trí, còn có minh kiến thù thắng hơn sự minh kiến thù thắng của vua Eleyya, giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề tranh chấp, giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề cần được giải thích; do vậy vua Eleyya đã quá hoan hỷ với Sa-môn Ràmaputta, đã làm những cử chỉ hết sức hạ liệt như sau đối với Sa-môn Ràmaputta, tức là đảnh lễ, từ chỗ ngồi đứng dậy, chắp tay, đối xử thân thiện.

- Các Tôn giả nghĩ thế nào "Hiền trí hiền trí là tập đoàn của vua Eleyya, như Yamaka, Moggalla, Ugga, Nàvindaki, Gandhabba, Aggivessa không? Giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề tranh chấp, giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề cần được giải thích, có phải tập

đoàn của vua Eleyya được xem là những bậc có minh kiến thù thắng?

- Thưa vâng, Tôn giả! Hiền trí là tập đoàn của vua Eleyya, như Yamaka, Moggalla, Ugga, Nàvindaki, Gandhabba, Aggivessa. Giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề tranh chấp, giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề cần được giải thích, tập đoàn của vua Eleyya được xem là những bậc có minh kiến thù thắng. Vì rằng Sa-môn Ràmaputta còn hiền trí hơn sự hiền trí, còn có minh kiến thù thắng hơn sự minh kiến thù thắng của tập đoàn vua Eleyya, giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề tranh chấp, giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề cần được giải thích.

Do vậy tập đoàn của vua Eleyya đã quá hoan hỷ với Sa-môn Ràmaputta, đã làm những cử chỉ hết sức hạ liệt như sau đối với Sa-môn Ràmaputta, tức là đảnh lễ, từ chỗ ngồi đứng dậy, chắp tay, đối xử thân thiện.

7. - Thật vi diệu thay, thưa Tôn giả Gotama, thật hy hữu thay, thưa Tôn giả Gotama! Thật khéo là lời nói này của Tôn giả Gotama: "Không có trường hợp này, này Bà-la-môn, không có cơ hội để một người không phải Chân nhân có thể biết một người không phải Chân nhân: "Vị này không phải là bậc Chân nhân".

Không có trường hợp này, này Bà-la-môn, không có cơ hội để một người không phải Chân nhân có thể biết một người Chân nhân: "Vị này là bậc Chân nhân". Không có trường hợp này, này Bà-la-môn, không có cơ hội để một người không phải Chân nhân có thể biết một người Chân nhân: "Vị này là bậc Chân nhân". Có trường hợp  này, này Bà-la-môn, có cơ hội để một người Chân nhân có thể biết một người phải Chân nhân: "Vị này là bậc Chân nhân". Có trường hợp này, này Bà-la-môn,  để một người Chân nhân có thể biết một người không phải là Chân nhân: "Vị này không phải là bậc Chân nhân".

Thưa Tôn giả Gotama, nay chúng tôi phải đi, chúng tôi có nhiều công việc, có nhiều phận sự phải làm.

- Này Bà-la-môn, Ông hãy làm những gì mà Ông nghĩ là hợp thời.

Rồi Bà-la-môn Vassakàra, vị đại thần xứ Magadha, hoan hỷ, tín thọ lời Thế Tôn nói, từ chỗ ngồi đứng dậy rồi ra đi.

## 12 Đặc tính của họ là biết ơn và nhớ ơn - Kinh ĐẤT – Tăng I, 118

**ĐẤT** – *Tăng* I, 118

1.- Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ giảng cho các Thầy về địa vị bậc không phải Chân nhân và địa vị bậc Chân nhân. Hãy nghe và khéo tác ý, Ta sẽ giảng.

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế tôn nói như sau:

- *Này các Tỷ-kheo, thế nào là địa vị bậc không phải Chân nhân?*

→ Người không phải Chân nhân, này các Tỷ-kheo, ***không biết ơn, không nhớ ơn***. Đối với những người độc ác, đây là đặc tánh của họ được biết đến, này các Tỷ-kheo, tức là không biết ơn, không nhớ ơn. Đây hoàn toàn là địa vị kẻ không Chân nhân, này các Tỷ-kheo, tức là không biết ơn, không nhớ ơn.

→ Còn bậc Chân nhân, này các Tỷ-kheo, là ***biết ơn, là nhớ ơn***. Đối với những thiện nhân, đây là đặc tánh của họ được biết đến, này các Tỷ-kheo, tức là biết ơn, nhớ ơn. Đây hoàn toàn là

địa vị bậc Chân nhân, này các Tỷ-kheo, tức là biết ơn, nhớ ơn.

------------------------